

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN**

Số : **535/QĐ-UBND**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lý Nhân, ngày 13 tháng 02 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Xây dựng hạ tầng phục vụ mô hình sản xuất đậu bắp, rau xuất khẩu xã Nhân Khang, huyện Lý Nhân

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP; số 112/2009/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2009 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 15/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Số 03/2009/TT-BXD ngày 26 tháng 03 năm 2009 quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009; số 04/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 10/2013/TT-BXD ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hà Nam: Số 661/QĐ-UBND ngày 30 tháng 06 năm 2011 về việc ban hành Quy định về quản lý đầu tư và xây dựng bằng nguồn vốn Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam; số 1021/QĐ-UBND ngày 27 tháng 09 năm 2010; số 1368/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2012 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 661/QĐ-UBND;

Căn cứ Quyết định số 04/2014/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc ban hành quy định phối hợp quản lý Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

Xét đề nghị của ban Quản lý dự án xây dựng công trình về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Xây dựng hạ tầng phục vụ mô hình sản xuất đậu bắp, rau xuất khẩu xã Nhân Khang, huyện Lý Nhân do Công ty Tư vấn XDNN & PTNT Hà Nam lập,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Xây dựng hạ tầng phục vụ mô hình sản xuất đậu bắp, rau xuất khẩu xã Nhân Khang, huyện Lý với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên công trình: Xây dựng hạ tầng phục vụ mô hình sản xuất đậu bắp, rau xuất khẩu xã Nhân Khang, huyện Lý Nhân.

2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Lý Nhân.

3. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty Tư vấn XDNN & PTNT Hà Nam;

4. Chủ trì lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Thành Đăng Kiên

5. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng hạ tầng phục vụ mô hình sản xuất đậu bắp, rau xuất khẩu xã Nhân Khang, huyện Lý Nhân đạt tiêu chuẩn, phù hợp với quy hoạch phát triển. Tạo công ăn việc làm ổn định cho bà con nhân dân cũng như cơ hội tiếp cận với nền nông nghiệp hiện đại, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

6. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng: Xây dựng hạ tầng phục vụ mô hình sản xuất đậu bắp, rau xuất khẩu xã Nhân Khang, huyện Lý Nhân.

* Quy mô đầu tư:

- Hạng mục đường giao thông:

+ Nâng cấp đường trục chính dài $L = 661\text{m}$ đảm bảo đường loại A giao thông nông thôn; Làm mới 1 đoạn đường nối từ bờ sông Châu đến đường trục xã dài 148m ; $B_n = 5,5\text{m}$; $B_m = 3,5$; Cao độ mặt đường hoàn thiện $3,89\text{m}$.

+ Kết cấu nền đường từ trên xuống dưới: Cấp phối đá dăm tiêu chuẩn dày 15cm ; cấp phối đất đồi đầm K98 dày 30cm ; cấp phối đồi đầm K95.

- Hồ chứa nước: Hồ chứa nước 2 ngăn kích thước đáy hồ $(12 \times 60 \times 2,5)\text{m}$ với dung tích 1700m^3 phục vụ tưới cho $34,2\text{ha}$; Đáy hồ kết cấu bằng BTCT M200# dày 15cm , dưới lót 1 lớp Nilon và đá mặt lót nền dày 10cm ; Mái hồ hệ số mái $m = 1$, kết cấu bằng BTCT M200# dày 10cm , dưới lót vữa xi măng M75# dày 3cm ; Tường ngăn bằng đá hộc xây vữa xi măng M100#, đóng cọc tre xử lý nền móng tường ngăn mật độ cọc $25\text{ cọc}/\text{m}^2$ dài $L = 2,5\text{m}$.

- Hạng mục hàng rào:

+ Hệ thống hàng rào ngăn cách khu vực sản xuất với diện tích phục vụ $34,2\text{ha}$ có chiều dài $L = 4129,8\text{m}$ trong đó có 5 cửa ra vào cổng rộng 3m ; Kết cấu lưới thép B40 cao 2m , cột hàng bằng BTCT M200# kích thước $(20 \times 20 \times 250)\text{cm}$, cứ 3m dài bố trí một cột, chân cột đổ bê tông M200 kích thước $(50 \times 50 \times 50)\text{cm}$.

- Hạng mục cống:

+ Kết cấu như sau: Ống cống BTCT đúc sẵn M200# đá 1x2, đế cống đổ BTCT M200# bên dưới đế cống lót một lớp đá dăm, tường đầu tường cánh đổ bê tông M200#, bên dưới bê tông lót móng M100#; Cống lấy nước vào hồ chứa tại C5 có dàn van điều tiết bằng vít nâng V1 tại thượng lưu cống.

7. Tổng Dự toán: 6.823.027.000 đồng

(Bằng chữ: Sáu tỷ, tám trăm hai mươi ba triệu, không trăm hai mươi bảy nghìn đồng chẵn)

Chi phí

1. Chi phí xây dựng	5.817.328.228	đồng
2. Chi phí quản lý dự án	141.941.326	đồng
3. Chi phí tư vấn	469.472.902	đồng
4. Chi phí khác	69.378.426	đồng
5. Dự phòng	324.906.044	đồng
Tổng cộng	6.823.026.926	đồng
Làm tròn	6.823.027.000	đồng

8. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh hỗ trợ và các nguồn vốn khác.

9. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

10. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2015.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Chủ đầu tư, ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạ tầng phục vụ mô hình sản xuất đậu bắp, rau xuất khẩu xã Nhân Khang, huyện Lý Nhân. Trên cơ sở nội dung công việc đã được phê duyệt triển khai ký kết hợp đồng với đơn vị tư vấn, thi công và tổ chức giám sát, nghiệm thu, thanh toán theo khối lượng thực tế tại hiện trường theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Đơn vị tư vấn thiết kế chịu trách nhiệm về tính chính xác, chất lượng Báo cáo kinh tế kỹ thuật đảm bảo theo đúng quy định và quy hoạch, bền vững, hiệu quả;

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng NN&PTNT huyện, Trưởng ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, Giám đốc Công ty Tư vấn XDNN & PTNT Hà Nam, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *h*

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Văn Hạnh